**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**—–o0o—–**

……., ngày… tháng… năm…

**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẦU BẾP**

Số:…../HĐTLĐ

**–**Căn cứ vào Luật Dân sự 2015;

– Căn cứ vào Luật Lao động 2019;

– Căn cứ vào thỏa thuận của hai bên,

Hôm nay, ngày……..tháng…….năm…….., tại……………………………………….

Địa chỉ:…………………………………………………………………………………

Chúng tôi gồm có:

**Bên A**: Ông/Bà…………………………………………………………………………

Sinh ngày:  ……………………………………………………………………………..

CMTND/CCCD số:…………………………………………………………………….

HKTT: ………..………………………………………………………………………..

Điện thoại: …….……………………………………………………………………….

**Bên B (bên  thuê)**: Công ty…..……………………………………………………….

Mã số thuế:…….……………………………………………………………………….

Địa chỉ điện thoại: ………………...……………………………………………………

Đại diện: ……………………………………………………………………………….

Chức vụ: ……….……………………………………………………………………….

Sau quá trình trao đổi, hai bên đã thỏa thuận ký kết Hợp đồng thuê đầu bếp với những nội dung cụ thể sau:

**Điều 1. Đối tượng của hợp đồng**

Bên A đồng ý làm việc cho Bên B theo các nội dung, yêu cầu như sau:

– Loại hợp đồng lao động: xác định thời hạn từ….năm

Thời gian làm việc: từ ngày…./…./….. đế ngày…./…./…..

Tổng số buổi thử việc: từ ngày…./…./….. đến ngày…./…./…..

Chức danh:……………………………………………………………………………..

Công việc:………………………………………………………………………………

Tại địa chỉ:………………………………….…………………………………………..

**Điều 2. Thời gian thực hiện**

Thời hạn thực hiện hợp đồng từ ngày…./…./….. đến hết ngày…./…./…..

Hợp đồng có thể được gia hạn thêm…..năm kể từ thời điểm hết, tùy vào thỏa thuận của hai bên.

**Điều 3. Thực hiện hợp đồng**

Thời gian để Bên B thực hiện việc cung cấp dịch vụ là không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày ký kết Hợp đồng này và bên A thanh toán đúng, đủ chi phí dịch vụ pháp lý theo thỏa thuận.

Trong thời gian đó, Bên B có trách nhiệm tìm người giúp việc thỏa mãn các yếu tố theo yêu cầu của Bên A tại Điều 1 của Hợp đồng này.

Trường hợp sau khi Bên B đã hoàn thành xong nghĩa vụ của mình (tìm người), nhưng trong quá trình thử việc người giúp việc không thể đáp ứng được nhu cầu mà Bên A đặt ra. Thì trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày, kể từ ngày người giúp việc đến nhận công việc tại Bên A

Bên A có quyền yêu cầu Bên B đổi người, hoặc chấm dứt hợp đồng dịch vụ với Bên B. Trong những trường hợp này thì Bên B chịu trách nhiệm trả lại cho Bên A 80% chi phí của dịc vụ giới thiệu được quy định tại Điều 4.

**Điều 4. Chi phí thanh toán và phương thức thanh toán**

4.1. Phí dịch vụ

– Lương chính  là:…………..VNĐ/tháng (Một tháng được nghỉ 02 ngày phép vẫn được hưởng lương).

(Bằng chữ:………………………………………………………………..triệu đồng).

– Phụ cấp:

Tiền xăng xe:………../tháng

Tiền chuyên cần:……………………………………………….………………………

Doanh số:………………………………………………………………………………

Tổng số tiền phải thanh toán là:…………………………………………..……………

(Bằng chữ:………………………………………..………………………..triệu đồng).

4.2 Phương thức thanh toán

Bên A thanh toán phí dịch vụ cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

Tên tài khoản:………………………………………………………………………….

Số tài khoản:……………………………..…………………………………………….

Mở tại:………………………………………..………………………………………..

4.3. Thời hạn thanh toán

Ngay sau khi Hợp đồng này được ký kết, Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B số tiền là:…………….VNĐ (Bằng chữ:…………………..). tương ứng với giá trị……………………….của Phí dịch vụ tư vấn.

Bên A thanh toán nốt chi phí còn lại cho Bên B sau khi đã được Bên B tìm được người giúp việc phù hợp, trong thời hạn mà hợp đồng quy định.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên**

**5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

**–**Làm việc theo sự điều hành, chỉ đạo của quản lý nhà hàng

**–** Tuân thủ an toàn vệ sinh lao động, thực phẩm

**–** Thanh toán các chi phí liên quan đến việc huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn của công ty và tiên may đồng phục

**5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

**–** Thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền lương cho Bên A ;

**–**Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của pháp luật.

**Điều 6. Phạt vi phạm**

Trong trường hợp một trong hai bên vi phạm hợp đồng vì bất kỳ lý do gì thì bên còn lại có các quyền sau:

Yêu cầu và được bên vi phạm bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh bởi hành vi vi phạm.Thiệt hại thực tế được xác định như sau:

– Vi phạm về nghĩa vụ thanh toán:….VNĐ

– Vi phạm về đối tượng của hợp đồng:…VNĐ

– Vi phạm về thời hạn thực hiện hợp đồng:….VNĐ

**Điều 7. Chấm dứt hợp đồng**

**–**Bên A  hoàn tất công việc theo quy định tại Điều 1 Hợp đồng này;

\_ Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn

– Hai Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng này trước khi hoàn thành các công việc quy định tại Điều 1 Hợp đồng này. Trong trường hợp này, Hai Bên sẽ thỏa thuận bằng văn bản về các điều khoản cụ thể liên quan đến việc chấm dứt hợp đồng.

**Điều 8: Giải quyết tranh chấp**

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này đầu tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải giữa các Bên.

Trong trường hợp hòa giải không thành thì một trong các Bên có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết. Bên có lỗi (gây thiệt hại) phải chịu tất cả các chi phí liên quan đến vụ kiện mà bên bị thiệt hại phải bỏ ra trong suốt quá trình giải quyết tranh chấp cũng như các tổn thất do ảnh hưởng của việc kiện cáo.

 **Điều 9: Hiệu lực của hợp đồng**

9.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký tức ngày…./…./…..

9.2. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung, thay thế nếu Hai Bên cùng thỏa thuận thống nhất bằng văn bản;

Hợp đồng này gồm 05 (năm) trang, được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

Các bên đã đọc, hiểu rõ nội dung của Hợp đồng này và cùng tự nguyện ký tên, đóng dấu xác nhận dưới đây.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN A**(Ký và ghi rõ họ tên) | **BÊN B**(Ký và ghi rõ họ tên) |